**HỆ THỐNG BÀI TẬP HỌC KỲ I- MÔN TIẾNG VIỆT**

**LỚP 3 Năm : 2022-2023**

**I/ Chính tả nghe- viết):**

1.Chiếc nhãn vở đặc biệt .Đoạn 4(STV3- T1/ trang 11)

2.Nhớ lại buổi đầu đi học.Từ :Cũng như tôi …e sợ ( STV3- T1/trang 21)

3.Cậu học sinh mới. Từ : Đường đến trường ….say mê .STV3- T1/ trang 25)

4.Hoa cỏ sân trường .Đoạn 2( STV3 T1/ trang 36)

 5.Đường đến trường( STV3- T1/ trang 48)

6.Chuyện xây nhà- 3 khổ thơ cuối( STV3- T1/trang 82,83)

 7.Ước mơ màu xanh - Đoạn 1( STV3- T1/ trang 86)

 8.Chú sẻ và bông hoa bằng lăng .Đoạn 1 ( STV3- T1/ trang 104)

 9. Ông ngoại– Trong cái vắng lặng…..của tôi sau này. STV3- T1/trang 118)

 10.Vườn trưa(STV3 T1/ trang 128)

**II/ Tập làm văn:**

1/ Hãy viết một đoạn văn ngắn tả về đồ dùng học tập của em

2/ Hãy viết một đoạn văn ngắn tả về cuốn sách mà em thích.

3/ Hãy viết một đoạn văn ngắn tả về một món đồ chơi mà em thích.

4/Hãy viết một đoạn văn nêu về tình cảm với thầy cô giáo hoặc một người bạn.

5/ Hãy viết một đoạn văn ngắn tả một đồ dùng cá nhân.

6/Viết một đoạn văn nêu lí do thích hoặc không thích một nhân vật trong câu chuyện.

7/ Viết thư cho người thân để thăm hỏi và kể về việc học tập, rèn luyện,.. của em khi lên lớp Ba.

**III/ Đọc thành tiếng**

1/Nhớ lại buổi đầu đi học– Đoạn 2,3( trang 20 SGK)

TLCH :Chọn 1 trong các câu sau: (Câu 2,3 sgk trang 21)

2/ Hoa cỏ sân trường. – Đoạn 1,2( trang 36 SGK)

TLCH :Câu 1,2 (sgk trang 37)

3/ Gió Sông Hương Đoạn 1,2( trang 40 SGK)

TLCH : Đến nơi ở mới, Uyên nhớ những gì ở Huế ?

4/ Phần thưởng :Đoạn 1,2 ( trang 54 SGK)

TLCH : Ở trường, Nhi đã tham gia những hoạt động gì ?

**5./ Lễ kết nạp Đội** ( đoạn 3,4 trang 64 SGK)

Câu hỏi: Hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ là gì ?

6/ Ước mơ màu xanh- Đoạn 1,2 ( trang 86 SGK)

TLCH :Chọn 1 trong các câu sau: (Câu 1,2,3 sgk trang 86)

7/ Đôi bạn- Đoạn 1,2 ( trang 110 SGK)

TLCH :Chọn 1 trong các câu sau: Câu 1,2,3 SGK trang 110)

8/ Ông ngoại.-(Đoạn 1,2 trang 118)

TLCH : Câu1, 2 trang 118

9.Chú chim sẻ và bông hoa bằng lăng. (Đoạn 2,3 trang 104)

TLCH : Câu 2,3 (trang 105 SGK)

**ĐỌC HIỂU**

**BÀI 1: EM VUI ĐẾN TRƯỜNG**

**Câu 1:** Bài thơ Em vui đến trường có tất cả bao nhiêu khổ thơ?

A. 3 khổ thơ B. 4 khổ thơ C. 5 khổ thơ D. 6 khổ thơ

**Câu 2:**Chú chim sâu ở khổ thơ 1 đã làm gì trên cành cây?

A. Tập thể dục C. Hót véo von

B. Đọc truyện tranh D. Bắt sâu

**Câu 3:** Ai đã mỉm cười cùng cây xanh?

A. Cô giáo B. Bạn nhỏ C. Chim sâu D. Mặt trời

**Câu 4:**Bạn nhỏ trong khổ thơ thứ 2 đã thực hiện hoạt động gì?

A. Tới trường B. Tan học C. Mỉm cười D. Giục giã

**Câu 5:**Từ nào sau đây không phải từ chỉ sự vật xuất hiện ở khổ thơ thứ 3?

A. trang sách B. giọng thầy C. hồng D. nét chữ

**Câu 6:**Từ nào sau đây là từ ngữ chỉ đặc điểm?

A. mỉm cười B. mây xanh C. năm tháng D. giục giã

**Câu 7:**Từ nào sau đây chỉ đặc điểm nét chữ của bạn nhỏ?

A. ấm B. hiền hòa C. mở ra D. hăng say

**Câu 8:**Em hãy chọn từ chỉ hoạt động thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu: “Bạn nhỏ chăm chỉ \_\_\_ để chữ đẹp hơn”.

A. tập đọc B. tập hát C. tập bơi D. tập viết

**Câu 9:**Câu nào sau đây là câu nêu hoạt động?

A.Bạn nhỏ ngủ say quá!

B.Bạn nhỏ đang viết bài.

C. Bạn nhỏ là học sinh lớp 3.

D.Bạn nhỏ tên là gì?

…………………………………………………………………………………………………….

 **BÀI 2 : HOA CỎ SÂN TRƯỜNG**

**I/ Đọc hiểu: (5 điểm)** Đọc thầm bài **Hoa cỏ sân trường** SGK trang 37, khoanh tròn trước ý đúng nhất trong các câu trả lời dưới đây:

**Câu 1/**Dòng nào sau đây nói đúng về khoảng cách giữa hoa và cỏ?

 A. hoa và cỏ cách nhau khá xa B. hoa và cỏ đứng bên nhau
 C. hoa và cỏ đứng rất sát nhau D. hoa và cỏ đứng cách nhau bởi hàng rào

**Câu 2/**Từ nào chỉ đặc điểm của hoa và cỏ?

1. hiền dịu B. hiền hậu C. hiền lành D. hiền từ

**Câu 3/**Mỗi khi có gió tràn qua, hoa và cỏ làm gì?

1. rung nhè nhẹ B. bay theo gió

 C. tung tăng đùa giỡn D. ngủ say sưa

**Câu 4/**Những mầm non nhỏ dưới chân giống như con vật gì?

A. con nai vàng ngơ ngác B. con mèo con ngơ ngác
C. con kiến đang ngơ ngác D. bạn học sinh ngơ ngác

**Câu 5/**Viết tên hai buổi lễ được tổ chức ở trường em?

**Câu 6/**Viết một câu có hình ảnh so sánh.

**7.** Viết 1 câu theo mẫu Ai thế nào?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**BÀI 3 : PHẦN THƯỞNG**

**1.Ngày đầu vào lớp Một, Nhi thích điều gì?**

1. **Thích được đeo cặp mới**
2. **Thích chiếc khăn quàng đỏ trên vai các anh chị.**
3. **Thích được đi học**
4. **Tất cả các ý trên**

2.Bố giải thích thế nào khi nghe câu hỏi của Nhi về chiếc khăn quàng đỏ?

1. Sao con không được quàng khăn như các anh chị hả bố.
2. Nếu chăm ngoan, lên lớp 3 con sẽ được nhận phần thưởng đặc biêt này.
3. Em cố gắng sẽ được quàng khan quàng như các anh chị.
4. Bố ơi con muốn được quàng khan như các chị.

3.Ở trường, Nhi đã tham gia những hoạt động gì?

A.Tham gia những giờ đọc sách thú vị ở Thư viên Xanh

B.Cùng thành viên của câu lạc bộ Chia sẻ yêu thương, gói những món quà đặc biệt gửi tặng các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn.

C.Cả hai ý trên đều đúng

D.Cả hai ý trên đều sai.

4.Vì sao bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội?

A.| Bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội vì: Nhi luôn chăm chỉ và hay giúp đỡ mọi người.

B. Bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội vì: hay giúp đỡ mọi người.

C. Bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội vì: Nhi hát rất hay và hay giúp đỡ mọi người.

D. Bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội vì: Nhi vẽ rất đẹp.

5. Nhi cảm thấy thế nào khi được kết nạp Đội? Vì sao?

A.Khi được kết nạp đội Nhi rất bất ngờ, cảm động và tự hào. Vì đó là mong muốn và cố gắng nỗ lực của em trong suốt những năm học vừa qua.

B. Nhi cảm thấy vui khi được kết nạp Đội. Vì em là thành viên của câu lạc bộ.

C. Nhi cảm thấy thích khi được kết nạp Đội. Vì em đã được đeo khăn quàng.

D. Nhi về khoe với bố khi được kết nạp Đội. Vì em đã trở thành đội viên

6. Đặt một tên khác cho bài đọc. .

……………………………………………………………………………………

***Khăn quàng Đội viên***

***7. Câu nói lên nội dung bài đọc***

**A.** Sự chăm chỉ và nỗ lực cố gắng của bạn Nhi để được kết nạp đội, đeo trên cổ chiếc khăn quàng đỏ thắm.

**B.** Bạn Nhi rất vui còn bố em rất tự hào và hạnh phúc .

**C.** Cả A và B đúng

**D.** Cả A và B sai.

8. Đặt 1 câu nói về hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

VD: Bạn Hoa rất chăm chỉ trong học tập.

**8.Tìm trong 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng các từ ngữ c**hỉ phẩm chất:

……………………………………………………………………………………

*Đ/A: Khiêm tốn, Thật thà, Dũng cảm*

1. **Đặt 1 câu theo mẫu Ai làm gì?**

**….……………………………………………………………………………………….**

**BÀI4 : BÀI: NGÀY EM VÀO ĐỘI**

**1.**Chị kể về niềm vui gì của bạn nhỏ?

A. Chị kể về niềm vui của bạn nhỏ: khi được kết nạp vào Đội

B. Chị kể về niềm vui của bạn nhỏ: khi được mẹ khen.

C. Chị kể về niềm vui của bạn nhỏ: khi được đeo khan quàng đỏ.

D. Chị kể về niềm vui của bạn nhỏ: khi được cô giáo khen.

**2.**Tìm các hình ảnh so sánh trong bài.

A. Bướm bay như lời hát. Con tàu là đất nước

B. Màu khăn tuổi thiếu niên - Như lời ru vời vợi

C. Cánh buồm là tiếng gọi

D. Tất cả các ý trên.

**3.** Theo lời chị, điều gì đang chờ đợi bạn nhỏ ở phía trước?

A. Vườn trưa đầy nắng, có đàn bướm bay

B. Đoàn tàu và những chuyến đi xa

C.  Những ước mơ và khát vọng tuổi thơ

D. Cả ba ý trên.

**4.** Khổ thơ cuối bài nói lên điều gì?

A. Khổ thơ cuối bài nói lên: những ước mơ và khát vọng về tương lai của bạn nhỏ khi được khoác lên mình khăn quàng đỏ tươi.

B. Khổ thơ cuối bài nói lên: những niềm vui của bạn nhỏ.

 C. Khổ thơ cuối bài nói lên: những ước mơ và khát vọng về tương lai của chị bạn nhỏ khi được khoác lên mình khăn quàng đỏ tươi.

D. Khổ thơ cuối bài nói lên: đoàn tàu và những chuyến đi xa của bạn nhỏ.

**5.** Câu nói lên nội dung bài đọc

A. Bài thơ thể hiện niềm vui và sự kì vọng của chị dành cho em.

B. Bài thơ là cảm xúc, những lời dặn dò mong mỏi, hi vọng và tin yêu của chi dành cho em trong ngày vào Đội.

C. Bài thơ là lời của chị gửi gắm đến em ngày em vào Đội.

D. Cả ba ý trên.

6. **Tìm từ ngữ chỉ phẩm chất của con người ?**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Trả lời:** mưu trí, dũng cảm, gan dạ, thông minh, nhanh nhẹn.

**7. Đặt 1 câu với từ vừa tìm được**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..**

Trả lời: -Thiếu niên cần rèn luyện tinh thần dũng cảm.

 -Gan dạ là một phẩm chất tốt mà người đội viên cần có.

8. Gạch chân dưới hình ảnh so sánh trong các đoạn thơ, đoạn văn sau:

**a.**Trẻ em như búp trên cành.

 *Hồ Chí Minh*

**b.**Nhữngđêmnàotrăngkhuyết
    Trông giống con thuyền trôi.

 *Nhược Thuỷ*

**c.**Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh.

9. Viết tiêp vào chỗ chấm để câu văn có hình ảnh so sánh

Hình dáng lá trầu bà giống như……………………………………………………….

**BÀI 5: LỄ KẾT NẠP ĐỘI**

**1**.Các bạn học sinh tiêu biểu của khối lớp Ba chờ đón điều gì?

A. Các bạn học sinh tiêu biểu của khối lớp Ba chờ đón điều: Chờ đón lễ kết nạp Đội

B. Các bạn học sinh tiêu biểu của khối lớp Ba chờ đón điều: Chờ ngày Trung thu.

C. Các bạn học sinh tiêu biểu của khối lớp Ba chờ đón điều: Chờ đón lễ Khai giảng.

D. Các bạn học sinh của khối lớp Ba chờ đón điều: Chờ đón lễ kết nạp Đoàn.

**2.**Cảm xúc của thầy cô giáo và học sinh toàn trường thế nào?

A. Cảm xúc của thầy cô giáo và học sinh toàn trường: niềm vui hân hoan.

B. Cảm xúc của thầy cô giáo và học sinh toàn trường: hùng tráng.

C. Tiếng hát vang lên hùng tráng trong niềm hân hoan của thầy cô.

D. Tất cả các ý trên

**3.**Hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ là gì?

A. Hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ là: Khăn quàng đỏ thắm được thầy Tổng phụ trách đặt lên vai các đội viên mới cùng lời căn dặn chan chứa yêu thương.

B. Hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ là: Khăn quàng đỏ thắm.

C. Hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ là: Các đội viên mới cùng lời căn dặn chan chứa yêu thương.

D. Các đội viên mới cùng lời căn dặn chan chứa yêu thương.

**4.**Sắp xếp các sự việc sau đây đúng với trình tự lễ kết nạp Đội được nhắc đến trong bài đọc:

**A.** Học sinh được thầy Tổng phụ trách quàng khăn đỏ và căn dặn.

B.  Học sinh chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca.

C.  Một học sinh đại diện đọc lời hứa.

D. Các học sinh tiêu biểu tự tin bước lên.

**5.**Em có cảm nghĩ gì nếu được tham dự lễ kết nạp Đội?

A. Tự hào vì được kết nạp vào Đội

B. Hạnh phúc, vui vẻ vì công sức cố gắng học tập bao lâu nay đã đươc ghi nhận

C. Quyết tâm học tập và rèn luyện thật tốt để xứng đáng với chiếc han quàng đỏ

D.Cả ba ý trên đúng.

6. Theo em hiểu “hùng tráng” có nghĩa là:

A. mạnh mẽ và gây được ấn tượng đẹp C. mạnh mẽ

B. đẹp và khỏe D. oai phong

7. Kể tên một số buổi lễ được tổ chức ở trường em?

…………………………………………………………………………………………………..

8. Hai câu ca dao sau viết sai các tên riêng. Em hãy sửa lại cho đúng

 *Tiếng lành bình định tốt nhà, ……………………………………………………………*

 *Phú yên tốt lúa, khánh Hòa tốt trâu. ……………………………………………………………..*

**TUẦN 10**

**BÀI 6: Ý TƯỞNG CỦA CHÚNG MÌNH**

**1.**Đề bài của cô giáo dạy Mĩ thuật là gì?

A. Nếu là nhà khoa học, các em sẽ chế tạo vật gì để giúp con người làm việc vui hơn? Bây giờ mỗi bạn hãy vẽ lại đồ vật mơ ước của mình nhé.

B. Các em sẽ chế tạo vật gì để giúp con người làm việc vui hơn?

C. Bạn hãy vẽ lại đồ vật mơ ước của mình .

D. Đề bài của cô giáo dạy Mĩ thuật là: hãy vẽ một bức tranh.

**2.** Các bạn đã vẽ những gì?

A. Các bạn đã vẽ một chú nhện có cánh để hái xoài

B. Các bạn đã vẽ chú rô bốt hình con ốc sên chuyên việc nhổ cỏ

C. Cái máy hình con cua khổng lồ, càng và chân máy đều có thể hút được những hạt lúa trên đồng

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**3.** Em thích ý tưởng của bạn nào nhất? Vì sao?

………………………………………………………………………………………

TL: Em thích ý tưởng của bạn Minh nhất. Vì nếu có máy đó các bác nông dân sẽ đỡ vất vả hơn.

**4.**Theo lời cô giáo, con người sẽ làm việc thế nào nếu chế tạo được những chiếc máy các bạn đã vẽ?

A. Theo lời cô giáo, nếu chế tạo được những chiếc máy các bạn đã vẽ thì con người làm việc sẽ giống như là đang dắt thú cưng đi chơi vậy.

B. Con người sẽ không phải làm việc nhà, làm việc trong các nhà máy.

C. Con người sẽ rất rảnh rỗi.

D. Theo lời cô giáo, nếu chế tạo được chú ô tô bạn đã vẽ thì con người làm việc giống như là đang dắt thú cưng đi chơi vậy

**5.** Đặt một tên khác cho bài đọc.

……………………………………………………………………………………………..

***6.***Ghép các tiếng sau thành từ ngữ:

Ước, mơ, mong, muốn, ao, mộng

………………………………………………………………………………………….

7. Câu nói lên nội dung của bài đọc là:

A. Những chiếc máy mà các bạn nhỏ thể hiện trong tranh là những ý tưởng độc đáo, sáng tạo.

B. Nếu chế tạo được những chiếc máy này, con người sẽ làm việc nhẹ nhàng hơn.

C. Cả hai ý trên đều đúng

D. Cả hai ý trên đều sai.

**7.**Đặt 1 câu có sử dụng từ ngữ tìm được ở bài tập 1:

a. Nói về nghề nghiệp em ước mơ.

M: Em ước mơ sẽ trở thành diễn viên xiếc.

…………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

8. Đặt một câu nói về những ước mơ của em cho tương lai.

……………………………………………………………………………………..

9. Giới thiệu về đồ vật em muốn chế tạo để giúp con người làm việc vui hơn.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**BÀI 7: ĐIỀU KÌ DIỆU**

**1.** Khi được sinh ra, cơ thể của Tiến Anh có gì khác biệt?

**A.**  Khi được sinh ra, cơ thể của Tiến Anh không có đôi chân.

**B.**  Khi được sinh ra, Tiến Anh không có đôi mắt.

**C.** Khi được sinh ra, cơ thể của Tiến Anh có điểm khác biệt là: không có đôi tay.

D. Cả ý a và b đều đúng.

**2.**Mẹ đã làm gì để động viên Tiến Anh?

A. Để động viên Tiến Anh: mẹ ôm Tiến Anh vào lòng, nói về điểm đặc biệt trên cơ thể em

B. Để động viên Tiến Anh: mẹ hôn vào má Tiến Anh .

C. Mẹ ôm Tiến Anh vào lòng và mua nhiều đồ ăn cho Tiến Anh

D. Để động viên Tiến Anh: mẹ ôm Tiến Anh vào lòng, mua đồ chơi cho em.

**3.**Tìm những chi tiết cho thấy Tiến Anh rất cố gắng.

A. Say mê tập vẽ và ước mơ trở thành hoạ sĩ

B.Tập làm mọi việc, tập viết bằng đôi chân của mình

C. Từ đôi chân kì diệu ấy, sắc màu lấp lánh được thắp lên trong tranh.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**4.**Sự nỗ lực của Tiến Anh đã mang lại điều gì?

A. Trở thành một học sinh xuất sắc của lớp 3A

B. Đạt giải Triển vọng cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Ca-thay lần thứ 10, khu vực Hà Nội, chủ đề Em sẽ ước mơ của em

C. Đạt giải Nhất cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Ca-thay lần thứ 10.

D. Đạt giải Đăc biệt cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Ca-thay lần thứ 10, khu vực Hà Nội, chủ đề Em sẽ ước mơ của em.

**5.**Em có suy nghĩ gì về sự cố gắng của Tiến Anh ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Tiến Anh là cậu học trò biết cố gắng, nổ lực để vượt lên chính mình.

6. Tìm từ ngữ có nghĩa giống với mỗi từ ngữ sau:

Cố gắng…………………………….. say mê…………………………………………

**7.**Đặt 1 - 2 câu để nói về bạn Tiến Anh.

…………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………

**8. Câu nói lên nội dung của bài đọc**

A.Nhờ ý chí, nghị lực phi thường, Tiến Anh không những khắc phục được khó khăn trong học tập, sinh hoạt do khiếm khuyết cơ thể mà còn thực hiện được ước mơ vẽ tranh của mình.

B.Nhờ sự cố gắng Tiến Anh khắc phục được khiếm khuyết của cơ thể mình.

C.Nhờ ý chí, nghị lực phi thường, Tiến Anh đã ước mơ vẽ tranh rất đẹp.

D. Nhờ vượt lên chính mình bạn đã đạt giải Triển vọng của nhiều cuộc thi vẽ tranh, khu vực Hà Nội.

**BÀI 8: CHUYỆN XÂY NHÀ**

1. Các dòng thơ nêu thắc mắc của bạn nhỏ khi nhìn ngắm khu vườn:

A. Nhà của chị kiến gió

 Cuộn trong tàu lá khoai.

B. Cả khu vườn mênh mông

 Sao chỉ toàn nhà nhỏ?

C. Sao chỉ toàn nhà nhỏ?

D. Tớ xây nhà trên mây.

**2.**Tìm hình ảnh cho biết nhà hoặc nơi ở của mỗi con vật ?

A. Nơi ở của kiến gió: "Cuộn trong tàu lá khoai"

B.Nơi ở của kiến lửa: "Ụ đất - Xây thành luỹ đến oai!"

C. Nơi ở của bọ ngựa: "trên cành xoan"

D. Cả ba ý trên đều đúng

**3.** Nhà của đom đóm có gì đẹp? ở gần ao, đêm giăng đèn mở hội, thắp lên ngàn ánh sao.

A. Nhà của đom đóm thắp lên ngàn ánh sao.

B. Nhà của đom đóm ở gần ao, đêm giăng đèn mở hội

D. Nhà của đom đóm : ở gần ao, đêm giăng đèn mở hội, thắp lên ngàn ánh sao.

**4. Nếu có thể tự xây được một ngôi nhà, em sẽ xây ngôi nhà đó ở đâu? Vì sao?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**5.**Gạch dưới những sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu văn sau :

a) Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ.

( Vũ Tú Nam )

b) Cây rau khúc rất nhỏ, chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.

 ( Ngô Văn Phú )

**c.**Bên bờ ao, đàn đom đóm bay như giăng đèn mở hội.

**6.** Đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.

M: Trong bể, những con cá bảy màu bay như múa.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**7.**Ngắt đoạn văn sau thành bốn câu bằng cách sử dụng dấu chấm và viết lại vào vở cho đúng.

Tiến Anh trở thành một cậu học sinh xuất sắc cậu say mê vẽ tranh và ước mơ trở thành họa sĩ cũng từ đôi chân kì diệu ấy, sắc màu lấp lánhđược thắp lên trong tranh.

**BÀI 9: ƯỚC MƠ MÀU XANH**

1.Tìm những từ ngữ cho biết trời rất nóng?

1. Mặt trời gieo nhũng tia nắng chói chang xuống khu vườn.
2. Càng về trưa không khí càng oi ả.
3. Tán hoàng lan đón lấy những ánh nắng gắt gỏng.
4. Những từ ngữ cho biết trời rất nóng: chói chang, oi ả, gắt gỏng

**2.**Tán hoàng lan được so sánh với sự vật gì? Vì sao?

 A. Tán hoàng lan được so sánh với sự vật: chiếc dù khổng lồ.

 B. Tán hoàng lan đón lấy ánh nắng gắt gỏng ban trưa và giữ lại trên tầng tán rộng - chức năng này giống như một cái ô.

 C. Chiếc ô dù khổng lồ, tán hoàng lan đón lấy ánh nắng gắt gỏng ban trưa và giữ lại trên tầng tán rộng - chức năng này giống như một cái ô.

 D.Chiếc ô dù khổng lồ.

**3.**Nhờ đâu những hạt nắng trở nên dịu dàng?

A. Những hạt nắng trở nên dịu dàng: nhờ được lọc qua những phiến lá xanh

B. ChỈ nhũng hạt nắng trong trẻo mới được thả xuống mặt đất qua kẽ lá.

C. Cô bé đưa tay hứng những hạt nắng đang rơi.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**4.**Khoảng trời của đám cây non là gì?

A. Đám cây non tròn xoe mắt.

B. Khoảng trời của đám cây non là: tán lá hoàng lan xanh tít trên cao

C. Cây xòe rộng như một chiếc ô khổng lồ.

D. Mấy cây no trở nên lười biếng.

**5.**Theo em, vì sao cô bé ước mơ trở thành người làm vườn?

A. Cô bé yêu chú dế chơi trò trốn tìm.

B. Cô yêu màu xanh của lá cây, yêu sự dịu dàng của từng hạt nắng…

C.Cô bé yêu thiên nhiên, yêu màu xanh của lá cây, yêu sự dịu dàng của từng hạt nắng…

D. Cô bé ước mơ trở thành người làm vườn vì cô bé yêu thiên nhiên.

**4. Cây Hoàng lan là loại cây gì?**

 **A. Cây thân gỗ**

 **B. Cây có lá dài , xanh bóng.**

 **C. Cây có hoa màu vàng, rất thơm.**

 **D. Cả ba ý trên đều đúng.**

**5. Gạch dưới sự vật được so sánh với nhau.**

 **Tán hoàng lan xòe rộng như một chiếc dù khổng lồ**

6. Viết một câu về tình cảm của em với thầy cô giáo hoặc một người bạn:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**7.** Đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.

M: Trong bể, những con cá bảy màu bay như múa.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**BÀI 10: BÀN TAY CÔ GIÁO**

**Đọc lại bài Bàn tay cô giáo và chọn câu trả lời đúng nhất**

**Nhận biết**

Câu1: Ai là người cắt dán bức tranh trong bài thơ?

A. Cô giáo B. Học sinh C. Cô giáo cùng học sinh

[Câu 2: Trong bài thơ, cô giáo cắt dán bức tranh với những tờ giấy màu gì?](https://vietjack.online/cau-hoi/605131/trong-bai-tho-co-giao-cat-dan-voi-nhung-to-giay-mau-gi)

A. Màu xanh, đỏ và vàng B. Màu trắng, đỏ và xanh C. Màu trắng, đỏ và xanh

[Câu 3: Từ tờ giấy màu trắng, cô giáo đã gấp gì ?](https://vietjack.online/cau-hoi/605132/tu-to-giay-trang-co-giao-da-gap-gi)

A. Một cánh chim B. Bầu trời C. Chiếc thuyền

[Câu 4: Từ tờ giấy màu đỏ cô tạo thành hình gì ?](https://vietjack.online/cau-hoi/605133/to-giay-mau-do-co-cat-thanh-hinh-gi)

A. Mặt trời B. Sóng C. Mặt nước

[Câu 5 : Từ tờ giấy màu xanh cô giáo tạo ra những gì ?](https://vietjack.online/cau-hoi/605134/to-giay-mau-xanh-co-cat-gi)

A. Cây lá B. Nước và sóng biển C. Hoa quả

[Câu 6: Trong bài thơ, hiện lên trước mắt các bạn nhỏ là phong cảnh gì ?](https://vietjack.online/cau-hoi/605136/hien-len-truoc-mat-cac-ban-nho-la-phong-canh-gi)

A. Cảnh bình minh B. Cảnh bình minh trên biển C. Cảnh sóng biển

[Câu 7: Trong mắt các bạn nhỏ, đôi bàn tay cô giáo trông như thế nào?](https://vietjack.online/cau-hoi/605138/trong-mat-cac-ban-nho-doi-ban-tay-co-trong-nhu-the-nao)

A. Rất đẹp B. Rất cẩn thận và tỉ mỉ C. Rất mềm mại và khéo léo

**Thông hiểu**

[Câu 8 : Vì sao lại nói :](https://vietjack.online/cau-hoi/605139/vi-sao-lai-noi-biet-bao-dieu-la)

[“ Biết bao điều lạ](https://vietjack.online/cau-hoi/605139/vi-sao-lai-noi-biet-bao-dieu-la)

[Từ bàn tay cô.” ?](https://vietjack.online/cau-hoi/605139/vi-sao-lai-noi-biet-bao-dieu-la)

A. Vì đôi bàn tay cô khéo léo lạ thường

B. Vì các bạn nhỏ chưa được nhìn thấy cảnh biển nên rất lạ

C. Vì đôi bàn tay cô giáo đã giúp các bạn nhỏ thấy được bao điều lạ

 Câu 9: Theo em “phô” có nghĩa là gì?

A. Tô vẽ B. Bày ra, để lộ ra C. Trò chuyện với người khác

**[CÂU 10:](https://vietjack.online/cau-hoi/605143/noi-dung-bai-tho-noi-len-dieu-gi)** [Nội dung bài thơ nói lên điều gì?](https://vietjack.online/cau-hoi/605143/noi-dung-bai-tho-noi-len-dieu-gi)

A. Chiếc thuyền cô giáo gấp rất xinh.

B. Bình minh, mặt biển thật đẹp.

C. Cô giáo của em rất khéo tay.

Câu 11: Tìm từ có nghĩa giống với các từ sau: ***mẹ, bố, lớn, đẹp, xinh*** .

…………………………………………………………………………………

Câu 12: Đặt 2 câu có sử dụng từ ngữ ở câu 11

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**BÀI 11: THỨ BẢY XANH**

**Nhận biết**

**Câu1**: Các bạn học sinh làm gì trong ngày thứ Bảy xanh?

A Các bạn đi dọn vệ sinh lớp học.

B Các bạn đi vẽ dưới các bồn cây

C Các bạn tạo nhiều mẫu chậu cây độc đáo từ những chiếc chai nhựa đã qua sử dụng

**Câu 2**: Chậu cây tái chế của mỗi lớp có hình gì?

A Khung cửa sổ lớp 3A là những chai nhựa được khoét ngang nối đuôi nhau giống đoàn tàu hỏa.

B. Khung cửa sổ lớp 3B là những chậu cây mười giờ hình chú gấu ngộ nghĩnh

C. Khung cửa sổ lớp 3C là những bông sen cạn đỏ thắm nở từ miệng chậu hình li rượu

D. Cả 3 câu trên đều đúng.

**Câu 3**: Lớp 3A trồng cây và treo chậu cây tái chế được so sánh với hình ảnh gì?

A. Chậu cây phát tài treo ở cửa sổ như những con rắn.

B. Chậu cây hoa lan treo ở cửa sổ đẹp như những đám mây,

C. Chậu cây trầu bà treo ở cửa sổ nối đuôi nhau giống đoàn tàu hỏa.

Câu 4: Trong câu cuối bài, mỗi chậu cây tái chế được so sánh với hình ảnh nào sau đây?

A. Mỗi chậu cây là một li rượu vang đỏ.

B. Mỗi chậu cây như một ánh mắt biết cười.

C. Mỗi chậu cây giống như một lâu đài tinh tế và đẹp đẽ.

**Thông hiểu**

Câu 5: Ngày thứ Bảy được gọi là thứ Bảy xanh vì:

A.Vì ngày thứ Bảy đó các bạn rủ nhau đi thu gom rác thải.

B.Vì ngày thứ Bảy đó các bạn đi dọn vệ sinh nơi công cộng.

C.Vì thứ Bảy đó các bạn tổ chức làm các vật dụng bằng đồ nhựa tái chế đã qua sử dụng nhằm bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.

Câu 6: Hãy kể tên một số đồ dùng hoặc đồ chơi tự làm qua đồ nhựa tái chế

…………………………………………………………………….

Câu 7: Nội dung của bài này muốn nói với chúng ta điều gì?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

Câu 8: Đặt một câu có sử dụng hình ảnh so sánh.

……………………………………………………………………………………………..

**BÀI 12: CHÚ SẺ VÀ BÔNG HOA BẰNG LĂNG**

**1/Bằng lăng để dành bông hoa cuối cùng cho ai?**

* 1. Cho bé Thơ B. Cho chú chim sẻ C. Cho mọingười

2/ **Chuyện gì xảy ra với bé Thơ?**

A. Bé Thơ phải về quê. B. Bé Thơ bận đi du lịch

C. Bé Thơ phải đi học D. Bé Thơ phải nằm viện

3/ **Vì sao bé Thơ nghĩ mùa hoa đã qua?**

A.Vì bông hoa cuối cùng của mùa hoa đã tàn, những cánh hoa héo rũ, rơi rụng

B.Vì bông hoa cuối cùng nở cao hơn cửa sổ, bé không nhìn thấy nó

C. Vì chim sẻ chuyền cành khiến bông bằng lăng cuối cùng đã rơi xuống

D. Tất cả các ý trên

**4. Sẻ non yêu quý những ai?**

A.Bằng lăng và bé Thơ B.Gia đình bé Thơ C.Bé Thơ và gia đình của bé

D.Cây bằng lăng trong vườn

**5. Sẻ non đã làm gì để giúp đỡ hai bạn mình?**

A.Cất tiếng hót để bé Thơ chú ý và nhìn ra ngoài cửa sổ.

B.Đáp xuống cửa sổ và cất tiếng gọi bé Thơ đến bên bậu cửa sổ.

C.Đậu trên cành hoa làm cho bông hoa chúc xuống để bé Thơ nhìn thấy.

D.Ngắt những cánh bằng lăng tha vào phòng cho bé Thơ.

**6. Tình cảm mà bằng lăng và chim sẻ dành cho bé Thơ là gì?**

A. rất muốn bé chú ý B. rất quý mến bé

C. rất muốn được bé yêu thương D. rất muốn gần gũi bé

**7. Nội dung của câu chuyện "Chú sẻ và bông hoa bằng lăng" là gì?**

A. Bé Thơ phải đi viện và chỉ có Chim Sẻ và bằng lăng làm bạn.

B. Bé Thơ phải đi viện và chỉ có chim sẻ và bằng lăng nhớ nhung, mong ngóng

C. Tình cảm ngưỡng mộ mà bằng lăng và chim sẻ đã dành cho bé Thơ

D. Tình cảm đẹp đẽ, cảm động mà bằng lăng và chim sẻ dành cho bé Thơ

**8. Chỉ ra những nhân vật xuất hiện trong truyện?**

A. Bé Thơ và bông hoa bằng lăng B. Chú sẻ, bằng lăng và bé Thơ

C. Bé Thơ và chú sẻ D. Chú sẻ và bằng lăng

 9. Tìm 3 từ chỉ tình cảm bạn bè……………………………………………………………

 10. Gạch chân dưới các âm thanh được so sánh với nhau trong câu thơ sau;

 Tiếng suối trong như tiếng hát xa.

**BÀI 13: THƯ THĂM BẠN**

Câu 1: Bạn Nhã Uyên ở đâu chuyển trường ra Hà Nội?

 A.Huế B. Nha Trang C. Đà Nẵng

Câu 2: Bạn Nhã Uyên viết thư cho ai?

A. Bích Vân B. Nhã Đan C.Thu Vân

Câu 3: Bạn Nhã Uyên xưng hô như thế nào với Thu Vân?

 A.Tôi với bạn B.Mình với bạn C.Tớ với cậu

Câu 4: Bạn Nhã Uyên hỏi thăm sức khỏe ai?

 A. Hỏi thăm sức khỏe bạn Thu Vân

 B. Hỏi thăm sức khỏe gia đình bạn.

 C. Cả hai ý trên đều đúng

Câu 5:Trong thư Nhã Uyên kể những gì cho bạn nghe?

 A. Bạn đã quen với việc học ở Hà Nội.Thầy cô giáo rất nhiệt tình

 B. Bạn thích sinh hoạt Câu lạc bộ Em yêu Tiếng Việt và thường cùng các bạn kể chuyện, diễn kịch, đọc thơ...

 C. Cả 2 ý trên đều đúng

Câu 6: Bạn nhớ những gì ở Huế?

 A. Nhớ chùa Thiên Mụ B. Nhớ dòng sông Hương hiền hòa

 C. Nhớ thầy cô và các bạn D. Cả 2 câu B và C đèu đúng

Câu 7: Tình cảm của Nhã Uyên với quê hương và bạn bè:

A. Bạn rất yêu quê hương

B. Dù đi xa nhưng bạn vẫn luôn nhớ về những người bạn thân yêu

C. Cả 2 ý trên đều đúng.

Câu 8: Kể tên 3 từ chỉ hoạt động học tập, vui chơi cùng bạn bè.

……………………………………………………………………..

Câu 9: Đặt 1 câu với từ vừa tìm được ở câu 8

…………………………………………………………………………………..

**BÀI 14: ĐÔI BẠN**

Câu1: Mưa được so sánh với gì?

1. Mưa như người quen B.Mưa như người dưng C.Mưa như khách lạ

Câu 2: Gió được so sánh với:

1. Gió như người bạn B.Gió như người thân C.Gió như người quen

Câu 3: Cả vườn cây ngơ ngác lặng nhìn theo gió vì:

A.Vì gió đi nhanh quá B.Vì gió đi êm quá C.Vì gió đi vội vã quá chẳng chào ai

Câu 4: Hình ảnh miêu tả những việc làm của mưa.

A.Mưa đi từng bước B.Mưa đủng đỉnh dạo quanh nhà

C.Mưa đeo nhẫn cho hoa, xâu cườm cho lá D.Cả 3 ý

Câu 5: Ước mơ của mưa và gió là gì?

A.Được đi chung với nhau B.Mang đến sự mát mẻ

C.Mang đến sự dịu dàng của thiên nhiên cho con người D.Cả 3 ý trên đều đúng

Câu 6: Nội dung của bài này nói lên điều gì?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

Câu 7: Sắp xếp các từ ngữ sau thành các cặp có nghĩa giống nhau

* Bé tí, chăm chỉ, hiền lành,yêu thương, nhỏ xíu, hiền hậu, yêu quý, chịu khó.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Câu 8: Đặt 1 câu với từ : siêng năng

……………………………………………………………………………………..

**BÀI 15: HAI NGƯỜI BẠN**

Câu 1: Câu văn cho thấy hai bạn rất thân với nhau

A.Những buổi chiều không đi học, cô bạn hàng xóm thường qua nhà tôi chơi

B.Chụm đầu vào nhau cùng đọc chung một quyển sách.

C.Cả hai ý trên đều đúng.

Câu 2: Những câu văn cho thấy hai bạn đọc sách rất chăm chú.

A.Hai đứa đọc chung một quyển sách

B.Mỗi đứa một cuốn sách trong tay, say mê đọc đến khi những dòng chữ nhòe đi trong bóng chiều chập choạng.

C.Hai đứa đọc tới tối vẫn chưa thôi.

Câu 3: Trong vườn bạn nhỏ nhìn thấy những hình ảnh và âm thanh

A.Những con chim sâu nhỏ hơn nắm tay vừa thoăn thoắt chuyền cành vừa kêu lích chích

B.Những tia nắng nhấp nháy trong vòm lá

C.Cả 2 ý trên đều đúng

Câu 4: Hai bạn nhỏ đáng khen

A.Thân thiết với nhau B.Cùng nhau đọc sách say mê C.Cả 2 ý trên đều dúng

Câu 5: Em thích hình ảnh nào trong bài? Vì sao?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Câu 6: Nội dung bài cho thấy

A.Kỉ niệm tình bạn đẹp giữa hai bạn.

B.Hai bạn cùng nhau đọc sách và ngắm nhìn cảnh vật xung quanh thật thơ mộng.

C.Cả hai ý tren đều đúng

Câu 7: em hãy đặt tên khác cho bài

……………………………………………………………………………..

Câu 8: Em hãy kể những hoạt động hoặc trò chơi mà em thường tham gia cùng bạn.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Câu 9: Gạch chân hình ảnh so sánh trong câu sau:

 Trẻ em như búp trên cành

 Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.

**TUẦN 16: BÀI : ÔNG NGOẠI**

1. Tìm những hình ảnh đẹp của thành phố khi sắp vào thu?

A. Những cơn gió nóng mùa hè đã nhường chỗ cho luồng khí mát dịu mỗi sáng.

 B.Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong, trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.

C. Ông ngoại dẫn tôi đi mua vở chọn bút.

D. Cả ý A và B đều đúng.

**2.**Ông ngoại đã làm những gì cho bạn nhỏ khi bạn chuẩn bị vào lớp Một?

A. Dẫn bạn nhỏ đi mua vở, chọn bút, hướng dẫn bạn nhỏ cách bọc vở, dán nhãn, pha mực

B. Dạy bạn nhỏ những chữ cái đầu tiên, đèo bạn nhỏ tới trường bằng xe đạp, lang thang khắp các căn lớp trống

C. Nhấc bổng bạn nhỏ trên tay, cho gõ thử vào mặt da loang lổ của chiếc trống trường

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**3.** Em thích nhất việc làm nào của hai ông cháu khi đến thăm trường? Vì sao?

A. Em thích nhất là hành động ông nhấc bổng bạn nhỏ trên tay, cho gõ thử vào mặt da loang lổ của chiếc trống trường

B. Vì hình ảnh ấy giúp em cảm nhận được sự yêu thương, quan tâm và chiều chuộng của người ông dành cho đứa cháu nhỏ của mình.

C. Cả A và B đều đúng.

D. Em thích ông ngoại dẫn đi mua vở, chọn bút.

**4.**Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là thầy giáo đầu tiên?

A. Vì ông ngoại là người dạy bạn nhỏ viết những chữ cái đầu tiên.

B. Vì ông ngoại chở bạn nhỏ đi lang thang khắp các căn lớp trống.

C. Vì ông ngoại yêu bạn nhỏ.

D. Vì ông ngoại dẫn đi mua vở, chọn bút

**5.**Viết một câu nói về người thầy giáo đầu tiên của em.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**6.** Tìm 2 – 3 từ ngữ chỉ gộp những người họ hàng (M: Cậu mợ)

…………………………………………………………………………………………………

7. Chọn từ ngữ: chăm sóc, yêu quý, chờ đọi phù hợp điền vào mỗi chỗ chấm:

a. Cậu mợ luôn quan tâm **…………..** chúng tôi

b. Bà rất **………………**các cháu

c. Chúng tôi **………………….** ngày về thăm quê

**8*:***Nối các từ ngữ ở cột A phù hợp với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu:

|  |  |
| --- | --- |
| Vì được chăm sóc thường xuyên  | vì được về quê thăm ông bà. |
| Những con tò he được làm ra  | mảnh vườn của bà luôn xanh tốt. |
| Tôi thích nhất mùa hè | nhờ đôi bàn tay khéo léo của nghệ nhân. |

 **BÀI 17: VƯỜN DỪA CỦA NGOẠI**

1. Nhà ông bà ngoại có gì thú vị?

A.Điều thú vị của nhà ông bà ngoại: xung quanh nhà là vườn dừa, là những bờ đất trồng dừa có mương nước hai bên.

B. Điều thú vị của nhà ông bà ngoại: xung quanh nhà là vườn dừa.

C. Điều thú vị của nhà ông bà ngoại: là những bờ đất trồng dừa có mương nước hai bên.

D. Điều thú vị của nhà ông bà ngoại: xung quanh nhà là vườn dừa, có hồ bơi lớn.

**2.**Vì sao vườn dừa rất mát?

A.Vườn dừa rất mát vì: tàu dừa che hết nắng, vì có gió thổi vào

B. Có những trái dừa cho nước rất trong, cho cái dừa mỏng mỏng mềm mềm vừa đưa vào miệng đã muốn tan ra mát rượi.

C. Vườn dừa rất mát vì: Có bể bơi, có trái dừa to lớn.

D. Cả A và B đều đúng.

**3.**Những chi tiết cho thấy vườn dừa gắn bó với ông bạn nhỏ., với trẻ con hang xóm?

A. Vườn dừa đã gắn bó với ông từ thời thơ bé đến tận bây giờ tuổi đã bảy mươi.

B. Nhà lợp lá dừa, thân dừa làm cầu bắc qua rạch, vật dụng xài trong nhà phần lớn làm từ cây dừa.

C. Với trẻ em trong xóm: vườn dừa là chỗ mấy đứa con trai, con gái trong xóm ra chơi nhảy dây, đánh đáo, đánh đũa.

D. Cả ba ý trên.

**4.**Vì sao nói cây dừa là cuộc sống của ông ngoại, của người dân miệt này?

A. Nhà lợp lá dừa, thân dừa làm cầu bắc qua rạch, vật dụng xài trong nhà phần lớn làm từ cây dừa.

B. Vì người dân miệt vườn hay uống nước dừa.

C. Ví người dân lợp nhà bằng lá dừa.

D. Vì ngươi dân miệt vườn thường hay đi hái dừa.

**5. Kể tên một số sự vật trong bài Vườn dừa của ngoại?**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

6. Dòng nào có các cặp từ có nghĩa giống nhau

A. Học tập, hiền hậu, yêu thương, nhỏ xíu.

B. Học tập, học hành, chăm chỉ, chịu khó, yêu thương, yêu quý

C. Học tập, nhỏ bé, chăm chỉ, chịu khó, yêu thương, yêu quý

D. Học tập, học hành, chăm chỉ, yêu thương, to lớn.

7. “Cái dừa” nghĩa là

A. Cơm dừa, cùi dừa B. Vỏ dừa, xơ dừa.

C. Cùi dừa, nước dừa. D. Cây dừa, lá dừa.

8. Viết một số từ chỉ gộp trong gia đình?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**BÀI 18 : CÁC EM NHỎ VÀ CỤ GIÀ**

1. Chi tiết nào cho thấy cuộc dạo chơi của các bạn nhỏ rất vui?

A.  Đàn sếu sải cánh trên cao. B.  Đám trẻ ra về.

C.  Tiếng nói cười ríu rít. D. Ông cụ rất buồn.

***2.*** Các bạn nhỏ dừng lại làm gì?

A.  Để hỏi thăm một cụ già đang buồn bã B. Để hỏi thăm một cụ già đang bị ốm.

C. Để hỏi thăm một cụ già đánh mất đồ D. Để nghỉ ngơi cho đỡ mệt

***3.***Chi tiết nào cho thấy các bạn nhỏ rất ngoan?

A.  Các bạn nói cười ríu rít. B. Các bạn bàn tán sôi nổi.

C. Các bạn lễ phép hỏi ông cụ. D. Câc bạn nhỏ chẳng nói gì.

***4.***Vì sao các bạn nhỏ không giúp được gì nhưng ông cụ văn thấy lòng nhẹ hơn?

A.  Vì các em nhỏ đã có một ngày dạo chơi rất vui.

B.  Vì các em nhỏ đã biết quan tâm, chia sẻ với ông cụ.

C.  Vì các em nhỏ đã đứng nhìn theo xe chở ông cụ.

D. Vì các em đã hỏi thăm ông cụ lễ phép.

***5 .***Từ ngữ in đậm trong câu “Một lát sau, xe buýt đến." trả lời cho câu hỏi nào?

A.  Khi nào? B. Ở đâu? C.  Vì sao? D. Thế nào?

***6..***Câu văn nào dưới đây thể hiện cảm xúc của các bạn nhỏ với nỗi buồn của ông cụ?

A.  Đám trẻ tiếp lời, bàn tán sôi nổi. B.  Các em tới chỗ ông cụ, lễ phép hỏi.

C.  Các em nhìn cụ già đầy thương cảm. D. Câc em nhỏ nhìn cụ rất lâu.

***7.***  Tìm từ ngữ có nghĩa giống với từ thương cảm..

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

***8.***Em thích chi tiết nào trong bài đọc? Vì sao?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

9. Bài đọc giúp em hiểu thêm điều gì?.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………